

## Mục lục

- Kết luận Số 114 - KL/TW của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp
- Kế hoạch số 07 - KH/TU triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp
- Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã thành công tốt đẹp
- Kế hoạch số 135 - KH/TU triển khai thực hiện Chỉ thị số 43 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam”
- Trích nội dung Công văn số 03 - CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng về công tác Hội quần chúng
- Trích nội dung Công văn số 869/HYE-TH của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hưng Yên về việc phối hợp tuyên truyền chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và hộ mới thoát nghèo
- Nguyễn Tuấn Hạnh - Chủ động tham mưu với cấp ủy về tăng cường, đổi mới công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay
- Nhiệm vụ công tác dân vận của các cơ quan chuyên môn trực thuộc ủy ban nhân dân các cấp
- Phạm Ngọc Huy - Công tác giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong tình hình mới
- Một số giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của ban dân vận các cấp trong công tác tôn giáo
- Nguyễn Thị Tươi - Kết quả 5 năm thực hiện chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban Chỉ huy quân sự với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nhân đạo thành phố Hưng Yên
- Tôn Ngọc Chuẩn - Tân Quang điểm sáng về xây dựng nông thôn mới
- Hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn
- Đảng Khôi - Tổ dân vận số 8 thôn Bãi Sậy 2, xã Tân Dân làm tốt công tác vận động xây dựng nông thôn mới
- Bích Ngọc - Bí thư chi bộ thôn làm tốt công tác dân vận trong xây dựng nông thôn mới
- Hoàng Duy - Các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia ý kiến vào các Dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng
- Tin Công tác dân vận
- Văn hóa - Văn nghệ

Chịu trách nhiệm xuất bản:

**ĐOÀN VĂN HÒA**

Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy,  
Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy

Trưởng ban biên tập:

**NGUYỄN TUẤN HẠNH**

Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban  
Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy

Ban biên tập:

**BÙI MẠNH TRƯỜNG**

**TRẦN XUÂN TUẤN**

**TRẦN THỊ THU THẢO**

**NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP**

Ảnh bìa 1: Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì cho Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ảnh: Trọng Tấn

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

\*

Số 114 - KL/TW

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2015*

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp**

Vừa qua, Ban Bí thư đã nghe Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ báo cáo Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua Dân vận khéo” (Tờ trình số 43-TTr/BCS, ngày 08/4/2015), ý kiến của cơ quan có liên quan, Ban Bí thư kết luận như sau:

1- Trong những năm vừa qua, công tác dân vận của cơ quan nhà nước được cấp ủy, cơ quan nhà nước các cấp quan tâm, tích cực thực hiện phong trào “Dân vận khéo” và đã đạt được kết quả quan trọng. Các văn bản pháp luật liên quan đến quyền dân chủ của nhân dân, tổ chức, hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp đã quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận. Phương thức hoạt động của các cơ quan nhà nước đã được đổi mới theo hướng vì nhân dân, chăm lo, nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; mở rộng dân chủ, phát huy vai trò, quyền làm chủ của nhân dân. Đã góp phần quan trọng phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa được quan tâm đúng mức. Hiệu quả cải cách hành chính chưa cao, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền. Việc lấy ý kiến nhân dân khi xây dựng, triển khai đề án, dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở nhiều nơi còn hình thức; một số chính sách, pháp luật chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân. Công tác tiếp dân, đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan nhà nước với nhân dân chưa được quan tâm đúng mức; có nơi, quyền làm chủ của nhân dân bị vi phạm. Hiệu quả, hiệu lực giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo chưa cao; tình trạng khiếu kiện đông người còn diễn biến phức tạp.

Nguyên nhân của những yếu kém trên là do công tác xây dựng, chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng hiệu quả còn hạn chế; một số cấp ủy đảng, cơ quan nhà nước chưa nhận thức đầy đủ vai trò của công tác dân vận của cơ quan nhà nước. Cơ chế giám sát, phản biện xã hội, tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa được triển khai đồng bộ. Thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ cương xã

hội chưa tốt. Sự phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị chưa thường xuyên; chưa tập trung giải quyết kịp thời một số bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân.

2- Thời gian tới, phải tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cấp ủy và cơ quan nhà nước các cấp, khắc phục những hạn chế, thiếu sót nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước, góp phần xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, gần dân, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Để thực hiện mục tiêu trên, Ban Bí thư yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước các cấp thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp, đưa công tác dân

vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức. Cần xác định việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân các cơ quan nhà nước các cấp.

- Tiếp tục thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đổi mới nội dung và hình thức lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính sách, pháp luật.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân, quyền dân chủ phù hợp với Hiến pháp năm 2013. Cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức cho nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, bảo đảm để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của nhân dân. Tập trung giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, không để vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Kiên quyết thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI. Thực hiện nghiêm túc việc phân công lãnh đạo các cơ quan nhà nước các cấp phụ trách công tác dân vận. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử. Xây dựng và thực hiện phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức nhà nước quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền và năng lực, phẩm chất kém. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác hòa giải trong nội bộ nhân dân.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận. Các cơ quan nhà nước các cấp phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận, đặc biệt là việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận, việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, việc giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tăng cường sự phối hợp thường xuyên

giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Hiến pháp năm 2013, Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” để vận động, khuyến khích các tầng lớp nhân dân phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ cống hiến cho cộng đồng và đất nước. Thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp...

- Giao Ban cán sự đảng Chính phủ sớm ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan chính quyền các cấp trong tình hình mới (thay thế Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg, ngày 21/9/2000).

- Giao Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ban Bí thư kết quả việc thực hiện Kết luận này.

**T/M BAN BÍ THƯ**  
(Đã ký)  
**Lê Hồng Anh**

**TỈNH ỦY HUNG YÊN**

\*

Số 07 - KH/TU

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

*Hung Yên, ngày 25 tháng 11 năm 2015*

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp**

---

Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp (sau đây gọi tắt là Kết luận số 114-KL/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1- Thực hiện quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư gắn với tiếp tục đẩy mạnh quán triệt quan điểm và các nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể, của cán bộ, đảng viên, đội ngũ công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận nói chung, công tác dân vận của cơ quan nhà nước nói riêng.

2- Phát huy những kết quả, ưu điểm, khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan, địa phương, đơn vị, góp phần xây dựng chính quyền các

cấp trong sạch vững mạnh, gần dân, tôn trọng, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

3- Việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư phải thực hiện trên tinh thần đổi mới, bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

**II- NỘI DUNG**

Để quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1- Tiếp tục đẩy mạnh quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 1115-QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế



công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 12/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

2- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, công chức, viên chức; coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân cơ quan nhà nước các cấp.

3- Cơ quan nhà nước các cấp, cán bộ, công chức, viên chức phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, bảo đảm để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của nhân dân. Tập trung giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không để vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

4- Thực hiện việc phân công lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp phụ trách công tác dân vận theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử. Xây dựng và thực hiện phong cách “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là nêu cao tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, bảo đảm nguyên tắc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật.

5- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 của tỉnh; chú trọng và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền lợi của nhân dân. Chú trọng thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

6- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào thi đua

“Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” để vận động, khuyến khích các tầng lớp nhân dân phát huy sức lực, trí tuệ cống hiến cho cộng đồng và đất nước. Chú trọng tuyên truyền, nêu gương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt; những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác dân vận; những mô hình, điển hình trong các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và giám sát trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh (theo quy định của Hiến pháp năm 2013; Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2014 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2014 của Bộ Chính trị Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền).

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp, xây dựng chương trình (hoặc kế hoạch), tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và Kế hoạch

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, hoàn thành trong tháng 12 năm 2015.

2- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Chính phủ, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 114-KL/TW phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, các cấp, các ngành đẩy mạnh tuyên truyền Kết luận số 114-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

4- Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW và Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**  
*(Đã ký)*  
**Đỗ Tiến Sỹ**

## **ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XVIII ĐÃ THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP <sup>(1)</sup>**

Từ ngày 31/10/2015 đến ngày 02/11/2015, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã được tổ chức long trọng và thành công tốt đẹp. Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay mặt Bộ Chính trị dự và chỉ đạo Đại hội. Dự Đại hội còn có Đại tướng Phùng Quang Thanh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; đại diện lãnh đạo các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, đại diện lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo Quân khu 3, lãnh đạo một số tỉnh trong khu vực, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động của tỉnh cùng 332 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 63 nghìn đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh. Đại hội đã được nhận lẵng hoa chúc mừng của nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

Sau phát biểu khai mạc của đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy khóa XVII, các đại biểu đã nghe và thảo luận Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII trình Đại hội với chủ đề “Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy mọi nguồn lực và sức mạnh tổng hợp của toàn dân; đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển nhanh kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an



Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 ra mắt Đại hội

ninh; tạo nền tảng để Hưng Yên sớm trở thành tỉnh công nghiệp”. Báo cáo đã đánh giá toàn diện thành tựu đạt được; chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm và rút ra những bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội đã xác định phương hướng, các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn phát triển 5 năm tới (2015 - 2020), trong đó, nhấn mạnh ở 03 khâu đột phá của tỉnh:

*Một là, tập trung thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp có giá trị gia tăng cao, hiện đại;*

*Hai là, huy động các nguồn lực cho xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đô thị, nhất là xây dựng giao thông;*

*Ba là, trên cơ sở quy hoạch cán bộ, thực hiện công tác đào tạo, đánh giá, sử dụng cán bộ thông qua việc đẩy mạnh luân chuyển cán bộ giữa các cấp và luân chuyển ở các ngành trong cùng cấp.*

<sup>1</sup> Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hưng Yên: Thông báo nội bộ, số 224, năm 2015



Đại hội cũng đã thông qua Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII và Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng.

Thay mặt Bộ Chính trị, phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoan nghênh và biểu dương những thành tích quan trọng mà Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hưng Yên đã đạt được trong những năm qua. Đồng chí nhất trí với những đánh giá được nêu trong Báo cáo chính trị và Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII. Đồng thời, đề nghị Đại hội quan tâm, làm rõ một số nội dung quan trọng trong nhiệm kỳ tới như: có các giải pháp đồng bộ, thiết thực để nâng cao GDP bình quân đầu người bằng mức thu nhập bình quân cả nước; cần đánh giá đúng năng suất lao động của tỉnh để có những giải pháp phù hợp; hỗ trợ thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, chuyển từ trồng lúa năng suất và hiệu quả thấp sang cây trồng khác hoặc nuôi con gì hiệu quả cao hơn; có biện pháp quyết liệt vận động, hỗ trợ để đa số nông dân tham gia các hợp tác xã kiểu mới; có biện pháp thiết thực, hiệu quả hơn trong cải cách hành chính, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao trong tình hình mới...

Tại Đại hội, các đại biểu đã biểu quyết số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên khoá XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 là 54 đồng chí và bỏ phiếu bầu tại Đại hội 53 đồng chí. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII đã thống nhất số lượng Ban Thường vụ Tỉnh ủy là 15 đồng chí, số lượng Phó Bí thư Tỉnh ủy là 02 đồng chí; trước mắt bầu 14 đồng chí Ủy viên Ban

Thường vụ Tỉnh ủy, 01 Phó Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy khóa XVII tái đắc cử chức danh Bí thư Tỉnh ủy khóa XVIII; đồng chí Nguyễn Văn Phóng trúng cử chức danh Phó Bí thư Tỉnh ủy. Hội nghị cũng bầu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy gồm 09 đồng chí. Đồng chí Trần Quốc Toàn, tái đắc cử chức danh Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy.

Đại hội đã bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng gồm 19 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.

Đại hội đã thảo luận dân chủ và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015- 2020 với tỷ lệ 100%.

Phát biểu bế mạc Đại hội, đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy khẳng định: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã thành công tốt đẹp. Đó là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để toàn Đảng bộ, các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang trong tỉnh phấn khởi, nỗ lực phấn đấu vươn lên, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức; tiếp tục công cuộc đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững hơn; xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện. Thay mặt Đại hội, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang trong tỉnh phát huy hơn nữa sức mạnh đoàn kết, đồng thuận, khắc phục mọi khó khăn, nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, hướng tới mục tiêu xây dựng tỉnh Hưng Yên giàu đẹp, văn minh, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển của đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

**TỈNH ỦY HUNG YÊN**

\*

Số 135 - KH/TU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hung Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2015*

### **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 43 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam”**

---

Ngày 14-5-2015, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) ban hành Chỉ thị số 43- CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 43-CT/TW). Nhằm triển khai, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 43-CT/TW trên địa bàn tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện, như sau:

#### **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1- Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thực hiện đầy đủ chính sách đối với nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.

2- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc khắc phục thảm họa chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam; tích cực vận động nhân dân hưởng ứng các cuộc vận động giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam; củng cố, kiện toàn tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ Hội

Nạn nhân chất độc da cam/dioxin đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3- Việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 43- CT/TW phải đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

#### **II- NỘI DUNG**

##### **1- Tổ chức hội nghị quán triệt thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW**

Các cấp ủy đảng tổ chức quán triệt, đồng thời, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW và Kế hoạch này bảo đảm thiết thực, hiệu quả, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy và toàn xã hội đối với công tác chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin, cụ thể như sau:

##### **1.1- Hội nghị cán bộ tỉnh:**

- *Thành phần:* Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể chính trị- xã hội, các hội quần chúng tỉnh; Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh, Ủy viên UBKT Tỉnh ủy.

- *Hình thức:* Tổ chức ở Hội nghị (lồng

ghép) có các đồng chí trong thành phần nêu trên.

- *Thời gian:* Hoàn thành trong tháng 9/2015.

**1.2- Hội nghị cán bộ cấp huyện:**

- *Thành phần:* Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; trưởng các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể chính trị- xã hội, các hội quần chúng cấp huyện; Ủy viên UBKT huyện, thành ủy, ĐUTTTU.

- *Hình thức:* Lồng ghép với các hội nghị của địa phương, đơn vị.

- *Thời gian:* Hoàn thành trong tháng 10/2015.

**1.3- Hội nghị cán bộ cấp cơ sở:**

- *Thành phần, hình thức:* Tùy điều kiện, tình hình cơ sở, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện bằng hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- *Thời gian:* Hoàn thành trong tháng 11/2015.

**2- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW**

**2.1- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với việc giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phải xác định công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán

bộ, đảng viên và toàn xã hội đối với việc khắc phục hậu quả thảm họa da cam; vận động các tầng lớp nhân dân tham gia chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin.

**2.2- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thực hiện đầy đủ chính sách đối với nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam**

Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ các văn bản pháp luật liên quan đến công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam để có những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

**2.3- Tiếp tục vận động, đấu tranh phù hợp với đường lối, chủ trương đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong việc giải quyết hậu quả chất độc da cam/dioxin do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam**

Các sở, ngành liên quan và Hội Nạn nhân chất độc da cam tỉnh phối hợp chặt chẽ và tích cực tham gia đóng góp ý kiến với các bộ, ngành Trung ương trong việc khắc phục hậu quả chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam theo đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

**2.4- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về thảm họa chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam**

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc khắc phục hậu quả thảm họa da cam, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân phối hợp chặt chẽ với Hội Nạn nhân chất độc da cam tỉnh tổ chức các hoạt động chăm sóc, giúp đỡ và thực hiện chế độ, chính sách đối với nạn nhân chất độc da cam.

**2.5- Củng cố, kiện toàn tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nạn nhân chất độc da cam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới**

Đổi mới nội dung hoạt động của các tổ chức Hội, hướng mạnh về cơ sở, tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, gắn bó, giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam, tạo mọi điều kiện để các nạn nhân chịu ảnh hưởng của chất độc da cam/dioxin được tiếp cận và thụ hưởng chế độ chính sách của Nhà nước theo quy định.

Hội Nạn nhân chất độc da cam chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền về thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với nạn nhân chất độc da cam.

**III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 43- CT/TW phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị.

2- Các cơ quan liên quan căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chức năng, nhiệm vụ của mình để tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 43- CT/TW; đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi tới cán bộ, đảng viên và nhân dân để thống nhất thực hiện trong toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, các cấp, các ngành có kế hoạch tuyên truyền Chỉ thị số 43-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4- Trưởng ban Dân vận các cấp ủy chủ động nghiên cứu Chỉ thị số 43-CT/TW và báo cáo tại hội nghị của cấp mình (trường hợp khác thì do đồng chí Bí thư cấp ủy phân công); Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì và phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC  
(Đã ký)  
Đỗ Tiến Sỹ**

*Ngày 06/11/2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 03 - CV/TU về việc đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng về công tác Hội quần chúng; Thông tin Dân vận Hưng Yên trích đăng nội dung công văn như sau:*

...

Nhằm tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, tạo điều kiện cho các hội quần chúng hoạt động có hiệu quả, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trong tình hình mới; ngày 22 tháng 9 năm 2014, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 102- KL/TW về hội quần chúng. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1- Các Ban Đảng, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng tỉnh, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Hiến pháp năm 2013, Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội

quần chúng và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác này.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng. Nhất là quán triệt thực hiện nguyên tắc giữ nguyên các hội đã được xác định là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; không đặt vấn đề công nhận mới các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; về tổ chức, các Hội không nhất thiết có hệ thống ngành dọc từ tỉnh đến cơ sở.

2- Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các Ban Đảng tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị và Công văn này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG  
(Đã ký)  
Nguyễn Hùng Nam**



*Thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy Hưng Yên với NHNN chi nhánh tỉnh Hưng Yên, NHNN chi nhánh tỉnh Hưng Yên; ngày 21/8/2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hưng Yên đã ban hành Công văn số 869/HYE-TH về việc phối hợp tuyên truyền chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và hộ mới thoát nghèo; Thông tin Dân vận Hưng Yên trích đăng một số nội dung văn bản như sau:*

...

## **I. Về chính sách phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn**

*(Thực hiện theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015, hiệu lực thi hành từ ngày 25/7/2015, Nghị định số 55 thay thế Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Thông tư hướng dẫn số 10/2015/TT-NHNN ngày 22/7/2015 hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn).*

Những nội dung cơ bản của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP là:

### **1. Đối tượng áp dụng**

1.1. Các tổ chức thực hiện cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn là các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng).

1.2. Tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là khách hàng) được vay vốn theo quy định tại Nghị định này, bao gồm:

a) Cá nhân, hộ gia đình cư trú trên địa bàn nông thôn hoặc có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;

b) Hộ kinh doanh hoạt động trên địa bàn nông thôn;

c) Chủ trang trại;

d) Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn nông thôn hoặc tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;

đ) Doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn nông thôn, ngoại trừ các đối tượng sau: Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp khai khoáng, các cơ sở sản xuất thủy điện, nhiệt điện và các doanh nghiệp không thuộc đối tượng quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều này nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất;

e) Doanh nghiệp cung cấp vật tư nông nghiệp đầu vào cho sản xuất nông nghiệp và các doanh nghiệp sản xuất, thu mua, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm, phụ phẩm nông nghiệp.

**2. Các lĩnh vực cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn**

2.1. Cho vay các chi phí phát sinh phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp từ khâu sản xuất đến thu mua, chế biến và tiêu thụ.

2.2. Cho vay phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại và cung ứng các dịch vụ trên địa bàn nông thôn.

2.3. Cho vay để sản xuất giống trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, trồng rừng và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ phục vụ quá trình sản xuất nông nghiệp.

2.4. Cho vay phát triển ngành nghề tại địa bàn nông thôn.

2.5. Cho vay phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2.6. Cho vay các nhu cầu phục vụ đời sống của cư dân trên địa bàn nông thôn.

2.7. Cho vay theo các chương trình kinh tế liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của Chính phủ.

**3. Mức cho vay và phương thức cho vay**

3.1. Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận mức cho vay phù hợp với quy định của pháp luật.

3.2. Căn cứ vào phương án, dự án sản xuất kinh doanh, phục vụ đời sống, mục đích sử dụng vốn vay của khách hàng, tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận áp dụng phương thức và quy trình thủ tục cho vay phù hợp, nhằm tạo điều kiện

thuận lợi tối đa cho khách hàng như cho vay lưu vụ, cho vay theo hạn mức tín dụng, cho vay từng lần và các phương thức cho vay khác phù hợp với quy định pháp luật.

3.3. Tổ chức tín dụng có thể ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện toàn bộ hoặc một số khâu của nghiệp vụ tín dụng khi cho vay đối với khách hàng. Việc ủy thác và nhận ủy thác được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

**4. Cơ chế bảo đảm tiền vay**

4.1. Tổ chức tín dụng được xem xét cho khách hàng vay trên cơ sở có bảo đảm hoặc không có bảo đảm bằng tài sản theo quy định của pháp luật.

4.2. Cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chủ trang trại được tổ chức tín dụng cho vay không có tài sản bảo đảm theo các mức như sau:

a) Tối đa 50 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình cư trú ngoài khu vực nông thôn có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp (trừ trường hợp nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều này);

b) Tối đa 100 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình cư trú tại địa bàn nông thôn; cá nhân và hộ gia đình cư trú ngoài khu vực nông thôn có tham gia liên kết trong sản xuất nông nghiệp với hợp tác xã hoặc doanh nghiệp (trừ trường hợp nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều này);

c) Tối đa 200 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình đầu tư cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm;

d) Tối đa 300 triệu đồng đối với tổ hợp tác và hộ kinh doanh;

đ) Tối đa 500 triệu đồng đối với hộ nuôi trồng thủy sản, hộ khai thác hải sản xa bờ có ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với tổ chức chế biến và xuất khẩu trực tiếp;

e) Tối đa 01 tỷ đồng đối với hợp tác xã, chủ trang trại hoạt động trên địa bàn nông thôn hoặc hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;

g) Tối đa 02 tỷ đồng đối với hợp tác xã nuôi trồng thủy sản hoặc khai thác hải sản xa bờ, cung cấp dịch vụ phục vụ khai thác hải sản xa bờ; các chủ trang trại nuôi trồng thủy sản; liên hiệp hợp tác xã hoạt động trên địa bàn nông thôn hoặc hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp không bao gồm các đối tượng thuộc Điểm h Khoản 2 Điều này;

h) Tối đa 03 tỷ đồng đối với liên hiệp hợp tác xã nuôi trồng thủy sản hoặc khai thác hải sản xa bờ, cung cấp dịch vụ phục vụ khai thác hải sản xa bờ.

4.3. Các đối tượng khách hàng được vay không có tài sản bảo đảm quy định tại Khoản 2 Điều này phải nộp cho tổ chức tín dụng cho vay giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đối với các đối tượng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) hoặc giấy xác nhận chưa được cấp

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận. Khách hàng chỉ được sử dụng giấy xác nhận chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp để vay vốn tại một tổ chức tín dụng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng giấy xác nhận trên để vay không có tài sản bảo đảm theo quy định tại Nghị định này.

4.4. Các cá nhân, hộ gia đình vay vốn tại tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này không phải nộp các lệ phí sau: Lệ phí chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản tại cơ quan thực hiện chứng thực hợp đồng; Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm.

## **5. Lãi suất cho vay**

5.1. Lãi suất cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn do khách hàng và tổ chức tín dụng thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ.

5.2. Trường hợp các chương trình tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ thì mức lãi suất và phương thức hỗ trợ thực hiện theo quy định của Chính phủ.

5.3. Những khoản cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn từ nguồn vốn của Chính phủ hoặc các tổ chức, cá nhân ủy thác thì mức lãi suất được thực hiện theo

quy định của Chính phủ hoặc theo thỏa thuận với bên ủy thác.

## **II. Chính sách tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo**

*(Thực hiện theo Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ, hiệu lực thi hành từ 05/9/2015 và được thực hiện giải ngân đến hết ngày 31/12/2020).*

Nội dung cơ bản như sau:

### **1. Phạm vi áp dụng**

Quyết định này quy định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Hộ mới thoát nghèo theo quy định tại Quyết định này là hộ gia đình đã từng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, qua điều tra, rà soát hằng năm có thu nhập bình quân đầu người cao hơn chuẩn cận nghèo theo quy định của pháp luật hiện hành, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận và thời gian kể từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tối đa là 3 năm.

### **3. Nguồn vốn cho vay**

Nguồn vốn cho vay theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

### **4. Mức cho vay**

Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa

thuận nhưng không vượt quá mức cho vay cùng loại phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ.

### **5. Thời hạn cho vay**

Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận trên cơ sở chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng nhưng không quá 5 năm.

### **6. Lãi suất cho vay**

6.1. Lãi suất cho vay áp dụng đối với hộ mới thoát nghèo bằng 125% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ.

6.2. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

### **7. Hồ sơ, thủ tục cho vay và xử lý nợ bị rủi ro**

7.1. Hồ sơ, quy trình và thủ tục cho vay đối với hộ mới thoát nghèo được thực hiện như đối với cho vay hộ nghèo.

7.2. Việc xử lý nợ bị rủi ro đối với các khoản nợ của hộ mới thoát nghèo được thực hiện theo cơ chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội.

...

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Minh Chiến**

## **CHỦ ĐỘNG THAM MƯU VỚI CẤP ỦY VỀ TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**Nguyễn Tuấn Hạnh, TUV**

*Phó Trưởng ban TT Ban Dân vận Tỉnh ủy*

**T**rong nhiệm kỳ vừa qua, hệ thống dân vận của tỉnh đã nỗ lực phấn đấu thực hiện có hiệu quả nhiều nhiệm vụ quan trọng, đã tham mưu giúp Tỉnh ủy triển khai kịp thời và thể chế hóa các nghị quyết chủ trương của Đảng về công tác dân vận như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; về ban hành Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng.... Thường xuyên chỉ đạo, định hướng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội. Định kỳ, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức giao ban công tác dân vận với Khối dân vận tỉnh theo quy chế. Tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận ở các ngành, địa phương, nhất là việc thực hiện các chính sách liên quan trực tiếp đến quyền



Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức lớp tập huấn công tác dân vận năm 2015

và lợi ích của nhân dân; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Năm dân vận của chính quyền”; quan tâm tăng cường bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp.

MTTQ và các đoàn thể thực hiện tốt vai trò “nòng cốt” trong công tác dân vận; đại diện quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; phát huy dân chủ, nhất là quyền dân chủ trực tiếp thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri, bầu cử Đại biểu Quốc hội, HĐND; giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; giám sát đầu tư cộng đồng...; duy trì và tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế, xã hội ở các địa phương, đơn vị như: cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở



khu dân cư”, phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “5 xung kích phát triển kinh tế xã hội, 4 đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Cựu chiến binh gương mẫu”... Trong nhiệm kỳ qua, MTTQ và các đoàn thể đã huy động các nguồn vốn để giúp nhân dân phát triển kinh tế với tổng số vốn hơn 5 nghìn tỷ đồng cho gần 380 nghìn lượt người vay; chú trọng công tác phát triển tổ chức hội và hội viên, đoàn viên, đến nay, tổng số đoàn thể, hội có 2.485 tổ chức cơ sở với 685.963 đoàn viên, hội viên; phối hợp mở 6.620 lớp tập huấn chuyển giao KHKT cho 698.788 lượt người tham gia. Thực tiễn đã và đang xuất hiện ngày càng nhiều những mô hình, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội và đời sống. Các hội quần chúng đã tích cực chăm lo tới hội viên, giúp họ vươn lên trong cuộc sống (Hội Chữ thập đỏ, Hội Nạn nhân chất độc da cam, Hội người mù), đẩy mạnh việc khuyến học, khuyến tài, nâng cao dân trí (Hội Khuyến học, Hội Nhà báo, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật)...

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, công tác dân vận của chính quyền ngày càng được quan tâm. Các cấp chính quyền đã cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng bằng các chương trình, đề án, các chính sách cụ thể, sát hợp với thực tế, nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân và được nhân dân đồng tình ủng hộ, hăng hái thực hiện. Tập trung chỉ đạo, tổ chức xây dựng và thực hiện QCDC ở các loại

hình cơ sở theo hướng tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân đã có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng tiến bộ. Chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh việc thực hiện dồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp, thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới (tính đến hết tháng 11/2015, tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới toàn tỉnh đạt 5.070 tỷ đồng; có 62 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt 14,7 tiêu chí/xã). Công tác dân vận của lực lượng vũ trang, thường xuyên phối hợp, tham gia tích cực công tác cứu trợ, giúp đỡ nhân dân trong phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, vận động, quyên góp, ủng hộ đồng bào ở những vùng bị ảnh hưởng; tích cực tham gia cùng nhân dân xây dựng nông thôn mới; thực hiện chính sách hậu phương quân đội, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và đoàn kết quân dân. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tôn giáo được quan tâm. Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng được tôn trọng, đảm bảo hoạt động bình thường theo quy định của pháp luật.

Hệ thống dân vận từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động tham mưu giúp cấp ủy đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo và ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; tham mưu việc củng cố tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác dân vận ở các cấp. Tăng cường hướng dẫn,

kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy chế của Đảng về công tác dân vận. Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (trong nhiệm kỳ, Ban Dân vận các cấp đã tổ chức được 54 lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho trên 4 nghìn cán bộ làm công tác dân vận cơ sở, riêng Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tổ chức 6 lớp cho trên 2.000 đồng chí). Tiếp tục phối hợp với MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước. Phát động và triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Dân vận Trung ương. Đến nay, đã xây dựng được nhiều mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đó đã góp phần nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm, rèn luyện phong cách, kỹ năng, hiệu quả công tác dân vận cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của hệ thống chính trị theo phương châm sâu sát cơ sở “gần dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”; “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

Nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu, đề xuất và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015”. Đề án được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm ban hành ngay từ đầu nhiệm kỳ và là Đề án sớm nhất trong hệ thống dân vận cấp tỉnh trên toàn quốc, được Ban Dân vận Trung ương quan tâm và đánh giá cao. Nhận thức

tầm quan trọng của Đề án, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tích cực, chủ động tổ chức, triển khai có hiệu quả từng nội dung chính của Đề án trong hệ thống chính trị. Nhìn chung, các nội dung của Đề án cơ bản đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ của Đề án đã đề ra như: định hướng MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội lồng ghép tuyên truyền Pháp lệnh 34/2007 trong các hoạt động công tác, trong sinh hoạt đoàn, hội; phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh xây dựng Đề cương bài giảng “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015”; xây dựng chuyên mục “QCDC ở xã, phường, thị trấn”; phối hợp với Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch (cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo tỉnh về xây dựng đời sống văn hóa) rà soát, sửa đổi, bổ sung vào quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố cho phù hợp với Pháp lệnh 34/2007; triển khai việc thành lập điểm tổ dân vận thôn tại 10 huyện, thành phố; xuất bản Sổ tay thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn; “Thông tin Dân vận Hưng Yên” số ra hàng quý.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn những hạn chế đó là: việc tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về dân vận còn thiếu thường xuyên, liên tục. Việc thực hiện QCDC ở một số nơi còn hình thức. Việc tiếp xúc đối thoại với nhân dân giải quyết đơn thư khiếu nại có việc còn hạn chế. Vấn đề đời sống, việc làm và việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động tại các doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp ngoài Nhà nước hiện còn nhiều khó khăn; tai, tệ nạn xã hội, mặt trái của

cơ chế thị trường... đang còn là những vấn đề bức xúc phải quan tâm giải quyết. Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước có mặt hạn chế.

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thời gian tới để tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy về tăng cường, đổi mới công tác dân vận cần tập trung thực hiện các giải pháp sau:

*Một là*, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy đảng lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng ta về dân vận và công tác dân vận, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, tinh thần, trách nhiệm của mọi tổ chức, lực lượng trong hệ thống chính trị và nhân dân, góp phần củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

*Hai là*, tiếp tục triển khai sâu rộng Nghị quyết số 25 - NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, gắn triển khai các Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị với việc tổ chức, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát, phản biện, đóng góp tích cực vào việc xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

*Ba là*, tiếp tục thực hiện tốt việc nắm tình hình nhân dân, đặc biệt nắm được những đề xuất, kiến nghị chính đáng của

nhân dân để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp có những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, nhất là các vấn đề có liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm, thu nhập của các tầng lớp Nhân dân; chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, chăm sóc sức khỏe...

*Bốn là*, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các đoàn thể nhân dân, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác vận động, tập hợp nhân dân phải thực hiện theo phương châm “Trọng dân, gần dân, học dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; hướng mạnh về cơ sở, bám chắc địa bàn, tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân.

*Năm là*, công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận đoàn thể làm tham mưu, nòng cốt. Theo tinh thần đó, cấp ủy các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân vận. Bên cạnh việc thường xuyên chăm lo đến lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác dân vận, cần chú trọng việc tổng kết thực tiễn, việc nghiên cứu kiến thức khoa học về dân vận nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận của Đảng cả về số lượng, chất lượng, phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm, phương pháp công tác, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thời kỳ mới.

## **NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP**

1- Có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác dân vận trong hệ thống.

2- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính; nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hoá và công khai hoá, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

3- Việc tham mưu, đề xuất hoặc ban hành các cơ chế, chính sách, các quyết định hành chính phải nhằm mục đích phục vụ nhân dân, hợp lòng dân.

4- Thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc. Giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nghiêm chỉnh thực

hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân đối với cán bộ, công chức do mình trực tiếp quản lý.

5- Phối hợp với các ban đảng, các cơ quan, tổ chức thuộc cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cùng cấp trong thực hiện công tác dân vận.

*(Trích: Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên, ban hành kèm theo Quyết định số 1115 - QĐ/TU, Ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

## CÔNG TÁC GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI; THAM GIA GÓP Ý XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**Phạm Ngọc Huy**

*Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*

Vấn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: “Phát huy vai trò nòng cốt, tập hợp, đoàn kết nhân dân xây dựng cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh”. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII tiếp tục khẳng định: “Có cơ chế thích hợp để MTTQ và các đoàn thể nhân dân làm tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tôn trọng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh...”

Xác định vị trí, vai trò, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh của MTTQ Việt Nam, được quy định tại Điều 9 Hiến pháp Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; Điều 12 Luật MTTQ Việt Nam năm 1999; Điều 3 Luật MTTQ Việt Nam năm 2015, cũng như quy chế, quy định ban hành kèm theo Quyết định 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp.



Đ/c Nguyễn Xuân Phúc - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ tặng quà KDC An Lạc, xã Đồng Tiến tại Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân. *Ảnh: Tư liệu*

Nhiệm kỳ qua, MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Hưng Yên đã chú trọng kiện toàn củng cố MTTQ Việt Nam các cấp. Thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động với phương châm: Tăng cường phối hợp, đẩy mạnh tuyên truyền; duy trì làm việc theo chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với kiểm tra giám sát; lấy phong trào thi đua “Xây dựng khu dân cư 3 không” là nội dung trọng tâm nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, góp phần xây dựng nông thôn mới; lấy kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban TTND là trọng



tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện vai trò giám sát của nhân dân thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

MTTQ Việt Nam tỉnh luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ MTTQ các cấp theo nội dung bám sát việc đang làm ở cơ sở, khu dân cư. Đã tổ chức được 475 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 32.818 lượt cán bộ MTTQ các cấp và Ban TTND, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Đi đôi với kiện toàn, củng cố tổ chức là thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh theo luật định. Phối hợp tổ chức các hội nghị lấy ý kiến tham gia xây dựng Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và tham gia góp ý với tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị. Tập trung tuyên truyền các Nghị quyết của Tỉnh ủy, nhất là các Nghị quyết số 10, 11, 12 và Chỉ thị số 21-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua Bản tin Công tác Mặt trận, 30 hội nghị lồng ghép của MTTQ và các tổ chức thành viên. Chủ động phối hợp công tác với Thường trực HĐND và UBND; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng Giáo dục pháp luật, các tổ chức thành viên, các ngành chức năng... tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và lấy ý kiến góp ý vào các dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, các dự thảo luật... Cụ thể đã tổ chức 559 hội nghị, với 54.784 người tham gia và

17.050 ý kiến góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai (sửa đổi). Phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức lồng ghép 2.029 hội nghị với 729.134 lượt người dự, để tuyên truyền pháp luật, chính sách của Nhà nước và của tỉnh. Phối hợp tổ chức tốt 1.997 hội nghị tiếp xúc cử tri cho 147.834 lượt cử tri toàn tỉnh. Đã tập hợp, phản ánh 10.329 ý kiến, nguyện vọng của cử tri tới Quốc hội, Chính phủ, UBTWMTTQ Việt Nam và Thường trực HĐND các cấp; thực hiện 67 cuộc giám sát thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND các cấp... MTTQ các cấp đã chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành, Thanh tra tỉnh,... thực hiện 96 cuộc giám sát chuyên đề về: Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo”, phong trào thi đua “Xây dựng khu dân cư 3 không”...

Thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU, ngày 05/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh xây dựng Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động của Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn trong giám sát đầu tư của cộng đồng”. Đến nay, hầu hết các Ban TTND được kiện toàn và đi vào hoạt động có nề nếp; tập trung giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, quản lý đất đai, xây dựng các công trình phúc lợi công cộng tại cơ sở. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được chỉ đạo. Kết quả, đã tiếp nhận 4.246 đơn, thư khiếu nại, tố cáo, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền

xem xét, xử lý 3.043 đơn thư, đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Phối hợp thực hiện tốt công tác hòa giải những mâu thuẫn từ cơ sở; đã có 1.062 tổ hòa giải được thành lập; đã hòa giải thành 6.433/7.965 vụ việc (đạt 80,7%). Đã phát hiện 1.434 vụ việc, kịp thời chuyển 1.276 vụ việc đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết, đã có 986 vụ việc được các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, thu hồi về cho Nhà nước trên 850 triệu đồng. Tiêu biểu như các Ban TTND xã: Tân Châu (Khoái Châu), Chính Nghĩa (Kim Động), Cẩm Xá (Mỹ Hào), Bảo Khê (thành phố Hưng Yên), Chỉ Đạo (Văn Lâm),...

Thực hiện Quyết định 217- QĐ/TW và Quyết định 218- QĐ/TW của Bộ Chính trị; Hướng dẫn của Ban Dân vận Trung ương và Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành Hướng dẫn số 05/HD-MTTQ-BTT về việc thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội. Mở 18 lớp tập huấn với 2.100 lượt người tham dự, tập huấn trong toàn hệ thống MTTQ, thanh tra nhân dân từ tỉnh đến cơ sở. Ban hành hướng dẫn việc tập hợp góp ý kiến của các tầng lớp nhân dân thông qua hệ thống MTTQ và các tổ chức thành viên hàng tháng, để kịp thời phản ánh với Đảng và chính quyền các cấp, những vấn đề nhân dân bức xúc, những kiến nghị, góp ý của các tầng lớp nhân dân. Phối hợp thành lập

2 đoàn giám sát chuyên đề: Về thực hiện Thông báo 359-TB/TU ngày 20/9/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết 293- NQ/HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với UBND huyện, thành phố.

Nhìn lại nhiệm kỳ qua, MTTQ các cấp đã đạt được những thành tích bước đầu trong công tác giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Song, vẫn còn một số bất cập như: Nhận thức về giám sát của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thật đầy đủ; công tác giám sát chưa đáp ứng được yêu cầu; thực hiện việc giám sát đại biểu dân cử và cán bộ công chức, viên chức, đảng viên ở khu dân cư theo quy chế chưa thường xuyên, một số nơi còn hình thức; chất lượng các cuộc giám sát theo chuyên đề của MTTQ các cấp chất lượng còn thấp; việc phối hợp thực hiện giám sát giải quyết đơn thư tố cáo, kiến nghị của cử tri chưa làm được nhiều; chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra ở một số nơi hiệu quả thấp; công tác phản biện xã hội còn lúng túng; chưa tập hợp phát huy trí tuệ của các chuyên gia, hội đồng tư vấn, tham gia thực hiện giám sát, phản biện xã hội; việc thực hiện tham gia góp ý, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền còn hạn chế; năng lực của đội ngũ cán bộ MTTQ các cấp chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu. Để đáp ứng yêu cầu công tác giám sát và phản biện; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

trong tình hình mới, MTTQ Việt Nam các cấp cần tiếp tục làm tốt một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và XII của Đảng; quy chế, quy định kèm theo Quyết định 217 - QĐ/TW, 218 - QĐ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội XVII và XVIII Đảng bộ tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền đến các cấp, các ngành và tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, trách nhiệm, tạo ra sự chuyển biến rõ về nhận thức và yêu cầu công tác giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã được quy định trong quy chế, quy định của Bộ Chính trị, trong Hiến pháp năm 2013, Luật MTTQ Việt Nam. Đồng thời sớm ban hành hướng dẫn về việc thực hiện tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định ban hành kèm theo Quyết định 218 - QĐ/TW của Bộ Chính trị.

*Thứ hai*, Tiếp tục thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng của MTTQ các cấp. Phát động các phong trào thi đua trọng điểm gắn với lợi ích thiết thực của các tầng lớp nhân dân. Kịp thời sơ kết, tổng kết, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, chỉ đạo xây dựng mô hình điểm để tuyên truyền nhân ra diện rộng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ MTTQ các cấp; nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng tư

vấn, trợ giúp pháp luật cũng như thành lập Ban tư vấn của cấp huyện.

*Thứ ba*, Chủ động tham gia với Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND, thực hiện các cuộc giám sát theo chương trình; phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội, thực hiện các cuộc giám sát do MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì; báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất với cấp ủy về chương trình, chính sách, cần thiết phải có sự phản biện của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

*Thứ tư*, Tiếp tục thực hiện tốt việc tập hợp phản ánh ý kiến của nhân dân và các tổ chức thành viên cũng như các ý kiến, kiến nghị của cử tri khi tiếp xúc với đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Chú trọng giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của các tầng lớp nhân dân đối với cơ quan chức năng. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã; tập trung giám sát việc quản lý đất đai, công trình thuỷ lợi; thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn và đầu tư của cộng đồng.

*Thứ năm*, Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước; nhất là đẩy mạnh thực hiện xây dựng “Khu dân cư 3 không”. Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước của các tổ chức thành viên, góp phần thiết thực nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN DÂN VẬN CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC TÔN GIÁO

*(Trích: “Tài liệu tập huấn Ban Dân vận Trung ương năm 2014)*

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền của các tổ chức Mặt trận, đoàn thể, hội quần chúng về vai trò công tác dân vận, trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận và công tác dân vận; nhất là những quan điểm của Đảng trong Nghị quyết hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; về công tác dân tộc, về công tác tôn giáo, Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25-2-2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết hội nghị Trung ương 7 (khóa XI) Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

- Xác định rõ vai trò công tác

tham mưu của Ban Dân vận cho cấp ủy các cấp về công tác tôn giáo; xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan liên quan trong nắm bắt tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong công tác tôn giáo; tổ chức, phân công trách nhiệm, duy trì hoạt động hiệu quả của Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo các cấp.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm, mục đích, quy trình, nội dung, phương thức tiến hành công tác dân vận nói chung, trong đó có công tác vận động quần chúng tôn giáo. Thực tế một số nơi cấp ủy chưa thực sự quan tâm đến công tác dân vận, vì vậy trong lĩnh vực tôn giáo chưa kịp thời nắm bắt tình hình, thiếu chủ động và có giải pháp phù hợp, còn sơ hở trong xử lý những vấn đề liên quan đến tôn giáo.

- Triển khai thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (theo Quyết định số 290-QĐ/TW,

ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị) và Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tham mưu xây dựng quy định đối với đội ngũ lãnh đạo của hệ thống chính trị các cấp về việc xây dựng mối quan hệ thường xuyên thăm hỏi, gặp gỡ, đối thoại với đội ngũ chức sắc tôn giáo. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước nhằm tập hợp, động viên được các tầng lớp nhân dân, trong đó có đồng bào các tôn giáo đoàn kết, giữ vững ổn định chính trị, tích cực tham gia vào việc xây dựng và phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, tôn giáo. Để làm tốt công tác tham mưu về tôn giáo và công tác tôn giáo, đòi hỏi đội ngũ cán bộ dân vận của hệ thống chính trị phải có sự hiểu biết trên nhiều lĩnh vực và nhất là phải có nhận thức cơ bản về vấn đề tôn giáo, về các tôn giáo trên địa bàn mình phụ trách; nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác tôn giáo, những vấn đề liên quan và các văn bản thể chế hóa của địa phương.

- Xây dựng phong cách và phương thức vận động nhân dân phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Phong cách “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”. Thực hiện phương châm: “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Cần vận dụng các bước công tác: Điều tra, nghiên cứu, tham mưu, tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện và hướng dẫn hành động cho phù hợp với thực tiễn. Thực hiện tốt tác phong công tác của người cán bộ dân vận mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”.

Công tác vận động quần chúng tín đồ tôn giáo luôn đòi hỏi chiều sâu với sự thể hiện nhuần nhuyễn; phải tìm tòi kinh nghiệm, chủ động và sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của từng tôn giáo, với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ sở. Tôn giáo còn tồn tại lâu dài thì công tác dân vận với đồng bào theo đạo còn gắn bó và đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của Đảng không ngừng đi sâu, đi sát thực tiễn, thường xuyên đúc rút kinh nghiệm để đổi mới nội dung, phương pháp công tác vận động quần chúng tín đồ tôn giáo có hiệu quả.



## KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ VỚI CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, TỔ CHỨC XÃ HỘI NHÂN ĐẠO THÀNH PHỐ HUNG YÊN

**Nguyễn Thị Tươi**

*UVBTV Thành ủy, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Hưng Yên*

**T**rong 5 năm qua, Chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban CHQS với các tổ chức chính trị - xã hội (CT - XH), tổ chức xã hội nhân đạo thành phố luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Thành ủy, của Ban chỉ đạo của tỉnh, của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể địa phương và sự nhiệt tình hưởng ứng của cán bộ, chiến sỹ LLVT, hội viên, đoàn viên các tổ chức CT - XH thành phố.

Ban chỉ đạo Chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban CHQS với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nhân đạo thành phố đã xây dựng Kế hoạch hoạt động; tập trung chỉ đạo cơ sở xây dựng quy chế, chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban CHQS xã, phường với các đoàn thể CT - XH trên từng mặt công tác, bảo đảm chặt chẽ, sát tình hình thực tế của địa phương và có tính khả thi cao. Đến nay các xã, phường trên địa bàn thành phố đều có quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban CHQS với các tổ chức CT - XH, tổ chức xã hội nhân đạo và đi vào hoạt động có hiệu quả. Cụ thể như:

Ban CHQS thành phố đã chủ động làm

tham mưu với Thành ủy, UBND và Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh thành phố, đồng thời phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị ở địa phương đạt kết quả tốt. Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Liên đoàn lao động đã làm tốt công tác động viên cán bộ, đoàn viên, hội viên và người thân tích cực tham gia xây dựng lực lượng dân quân tự vệ. Nhiệm vụ huấn luyện của LLVT thành phố duy trì thực hiện nghiêm túc theo đúng sự chỉ đạo của Bộ CHQS tỉnh; luôn hoàn thành tốt chỉ tiêu, kế hoạch, nội dung huấn luyện phù hợp sát thực tế từng đối tượng, kết quả đạt khá. Trong huấn luyện, Hội CCB đã phối hợp cử những đồng chí có năng lực, kinh nghiệm tham gia giáo dục chính trị.

Phối hợp trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt nhiều kết quả như: đã tổ chức tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự cho hàng ngàn lượt đoàn viên, thanh niên, hội viên và nhân dân của các cơ sở xã, phường; gặp mặt, động viên

tặng quà thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự, trong đó CCB, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ đóng vai trò tích cực giao quân đủ 145/145 đồng chí. Công tác tuyển sinh quân sự luôn được chú trọng, đã đăng ký hoàn chỉnh 84 hồ sơ tuyển sinh quân sự, làm tốt công tác nhập học cho 17 cháu trúng tuyển vào các trường trong quân đội đảm bảo đúng thủ tục, nguyên tắc, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân của thành phố.

Phối hợp trong việc thực hiện các cuộc vận động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện và chính sách hậu phương Quân đội. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động cán bộ chiến sĩ LLVT, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia ủng hộ các quỹ nhân đạo từ thiện. Trong 5 năm, đã vận động được trên 6,42 tỷ đồng; thăm tặng quà các gia đình chính sách nhân các ngày lễ, tết, ngày thương binh liệt sỹ; phối hợp với Công ty Bảo hiểm Quân đội MIC Hải Hưng thăm và tặng 20 suất quà, mỗi suất trị giá 500.000 đồng cho các gia đình chính sách tiêu biểu trên địa bàn nhân ngày 27/7. Phối hợp với các tổ chức CT - XH, tổ chức xã hội nhân đạo hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người bị ảnh hưởng chất độc hóa học do Mỹ tiến hành trong chiến tranh ở Việt Nam (ông Nguyễn Văn Đang và bà Bùi Thị Chín, thôn Đoàn Thượng, xã Bảo Khê với số tiền 145.000.000 đồng); cùng với Khối Dân vận Tỉnh ủy, Bộ CHQS tỉnh ủng hộ hỗ trợ xây mới, nâng cấp nhà ở cho Mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca, thôn Phương Thông, xã Phương Chiểu.

Ban CHQS đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức CT - XH, tổ chức xã hội nhân đạo thành phố chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, giải quyết có hiệu quả chính sách tiền động sau chiến tranh theo Quyết định số 62 của Thủ tướng Chính phủ cho 299 đối tượng; Thông tư số 28/2008/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2008 của Liên bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Bộ Quốc phòng về xác nhận liệt sỹ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ cho 52 đối tượng bảo đảm chặt chẽ, không sai sót, không có khiếu nại.

Phối hợp trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới như: tuyên truyền vận động cán bộ, chiến sỹ LLVT, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia ủng hộ góp tiền và hàng ngàn ngày công lao động. Thực hiện phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, LLVT thành phố đã có việc làm thiết thực như mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập cho Trường mầm non Xã Hùng Cường (52. 000.000 đồng); nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa thôn Doanh Châu, xã Phú Cường (32.000.000 đồng).

Phối hợp trong công tác thực hiện, giải quyết các vụ việc phức tạp trên địa bàn: Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương chủ động phối hợp theo dõi nắm chắc tình hình địa bàn, đồng thời phân công cử cán bộ, hội viên, đoàn viên các đoàn thể làm lực lượng nòng cốt tham gia

*(Xem tiếp trang 35)*

**TÂN QUANG**

**ĐIỂM SÁNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**Tôn Ngọc Chuẩn**

*Bí thư Đảng ủy xã Tân Quang*

**X**ã Tân Quang là một trong 11 xã, thị trấn của huyện Văn Lâm, có vị trí địa lý thuận lợi về phát triển kinh tế, nằm sát quốc lộ 5A và tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội. Xã có diện tích đất tự nhiên là 602,6 ha, trong đó đất nông nghiệp là 364 ha, đất dành cho công nghiệp 171,6 ha, toàn xã có 8 thôn, 2 khu dân cư với 10.214 nhân khẩu và khoảng 12.000 học sinh, sinh viên, công nhân lao động. Toàn đảng bộ có 335 đảng viên sinh hoạt ở 14 chi bộ. Hàng năm 100% các chi bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Là đơn vị vinh dự được Đảng và Nhà nước hai lần phong tặng danh hiệu: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.

Cấp ủy Đảng, chính quyền đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác Dân vận, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội và toàn thể nhân dân trong xã thực hiện tốt công tác dân vận theo Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Đề án 01-ĐA/TU ngày 5/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011-2015”.

Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các đoàn

thể xã đã chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động, đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua như: “Nông dân tham gia sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Hội viên cựu chiến binh gương mẫu, đi đầu trong hiến đất, làm đường”, “Đoàn viên, thanh niên xung kích đi đầu trong phong trào lập thân, lập nghiệp”. Đặc biệt phong trào thi đua “Dân vận khéo” được gắn với thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận thường xuyên đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động để người dân hiểu ý nghĩa, mục đích của chương trình xây dựng nông thôn mới, qua đó lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để kịp thời tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo. Đến nay trên địa bàn xã đã có nhiều mô hình phát triển trang vườn trại, mô hình VAC; chuyển đổi từ những cánh đồng lúa năng suất thấp sang trồng cây hàng năm, như cây dược liệu, cây cảnh chất lượng cao với diện tích trên 20 ha, nâng giá trị thu nhập trên diện tích canh tác bình quân đạt 170 triệu đồng/ha/năm. Cùng với việc chuyển đổi đất dành cho công nghiệp xã đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân được làm việc tại các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh và phát triển các ngành nghề truyền thống, thương mại dịch vụ của địa phương đã góp phần nâng mức thu nhập bình quân đầu

người đạt 26,1 triệu đồng/ người/ năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,02%.

Tổ dân vận thôn đã tích cực tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo thực hiện công tác dân vận, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào các phong trào thi đua, cuộc vận động do địa phương phát động để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở vì vậy chương trình XDNTM ở xã Tân Quang được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, kết hợp với chương trình lồng ghép, kêu gọi các nhà đầu tư, toàn xã đã huy động được trên 20 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh 2,2 tỷ đồng, ngân sách huyện 200 triệu đồng, ngân sách xã 10,4 tỷ đồng, huy động các công ty, doanh nghiệp trên 4 tỷ đồng, huy động từ cộng đồng, nhân dân trong xã đã đóng góp tự nguyện làm 37 tuyến đường với tổng kinh phí trên hỗ trợ xi măng, cát vàng là 842 triệu đồng, nhân dân đầu tư 2,2 tỷ và 760 ngày công làm đường ngõ, xóm. Ngày 28/1/2015 xã Tân Quang là 1 trong 11 xã của tỉnh Hưng Yên được UBND tỉnh ra Quyết định công nhận các xã đạt chuẩn NTM đợt 1 tỉnh Hưng Yên năm 2014.

Bên cạnh những kết quả đạt được xã Tân Quang cũng gặp không ít khó khăn, hạn chế như: nguồn kinh phí hỗ trợ xi măng, cát vàng của cấp trên để nhân dân chung tay làm đường ngõ xóm còn gặp khó khăn, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra, một số nhà văn hóa cấp thôn còn chật hẹp chưa nâng cấp được... Để khắc phục những hạn chế, tiếp tục phát huy những thành quả trên Đảng bộ xã Tân Quang trong thời gian tới tiếp tục tập trung vào những giải pháp sau:

Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ, các

đoàn thể chính trị - xã hội, các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh thực hiện về công tác dân vận; xác định công tác dân vận là một nhiệm vụ rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, MTTQ và các đoàn thể vững mạnh và là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị.

Tiếp tục thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát”, nhằm phát huy dân chủ, sáng tạo, vai trò làm chủ của nhân dân trong mọi việc, ở mọi lúc, mọi nơi. Cụ thể hóa tiêu chí “Dân vận khéo” với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, gần dân, lắng nghe, học hỏi nhân dân, quý trọng và thương yêu nhân dân, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, gương mẫu trước nhân dân.

Quan tâm kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Cán bộ dân vận phải thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ: “Ôc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hình thức dân vận, hướng mạnh về cơ sở, bám địa bàn, bám dân, tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân, nắm chắc tư tưởng các tầng lớp nhân dân, nhất là những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm và thu nhập của nhân dân. Phối hợp với các ngành liên quan giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân, vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 -2020, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh.

## HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Trích theo Hướng dẫn số 01-HD/BCĐ ngày 16/6/2014 của Ban chỉ đạo tỉnh về thực hiện QCDC ở cơ sở)

---

### II- Nội dung và phương pháp đánh giá

#### 1- Căn cứ và đối tượng đánh giá

- Việc đánh giá kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn căn cứ vào yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của BCĐ QCDC ở xã, phường, thị trấn theo nội dung Pháp lệnh 34/2007 và sự chỉ đạo của cấp ủy các cấp giao.

- Đối tượng đánh giá là BCĐ QCDC ở xã, phường, thị trấn và kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

#### 2- Nội dung đánh giá

##### 2.1- Về công tác lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở của đảng ủy xã, phường, thị trấn

- Đảng ủy xã, phường, thị trấn có nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở trong chương trình công tác hằng năm; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với UBND cùng cấp thực hiện dân chủ ở cơ sở; trọng tâm là chỉ đạo thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các loại phí, lệ phí; nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, mở rộng dân chủ trực tiếp; nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, tôn

trọng quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường đối thoại nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn ở cơ sở.

- Chỉ đạo chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố có nội dung thực hiện dân chủ trong kế hoạch công tác ở thôn, khu phố; gắn nội dung kiểm điểm việc triển khai, thực hiện dân chủ vào các kỳ sinh hoạt chi bộ.

##### 2.2- Hoạt động của BCĐ thực hiện QCDC của xã, phường, thị trấn

- Rà soát (hoặc sửa đổi, bổ sung) Quy chế hoạt động của BCĐ QCDC, kiện toàn thành viên BCĐ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của BCĐ.

- Phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị nhất là các ngành thành viên đại diện trong BCĐ QCDC đổi mới và tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo các quy định hiện hành, tạo sự đồng tình, hưởng ứng của nhân dân, thúc đẩy quá trình thực hiện các quy chế, quy định, quy trình thực hiện công khai, hương ước, quy ước ở thôn, tổ dân phố.

- Thực hiện chế độ giao ban định kỳ theo quy chế hoạt động của BCĐ, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên BCĐ; định kỳ 6 tháng, 1 năm



gửi báo cáo kết quả thực hiện dân chủ đến BCĐ QCDC cấp huyện, thành phố và Thường trực Đảng ủy xã, phường, thị trấn.

### **2.3- Kết quả tổ chức thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

*\* Kết quả thực hiện của HĐND xã, phường, thị trấn*

- HĐND xã, phường, thị trấn xây dựng chương trình giám sát các tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị cùng cấp trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở; hiệu quả Quy chế phối hợp giữa HĐND với UBND và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã, phường, thị trấn trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế theo thẩm quyền (nếu có) nhằm nâng cao hiệu quả thực hành dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

*\* Kết quả thực hiện của UBND xã, phường, thị trấn*

- Xây dựng kế hoạch triển khai và niêm yết những nội dung công khai để nhân dân biết; nhân dân bàn và quyết định trực tiếp; nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của UBND xã, phường, thị trấn, những việc nhân dân giám sát.

- Tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa UBND với UBND và các đoàn thể chính trị- xã hội của xã, phường, thị trấn trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Xem xét, giải quyết và trả lời kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của

công dân, kiến nghị của Ban thanh tra nhân dân, của MTTQ và đoàn thể chính trị- xã hội.

### **2.4- Kết quả thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội ở xã, phường, thị trấn**

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền nội dung Pháp lệnh số 34/2007/UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa HĐND-UBND-UBND và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã, phường, thị trấn trong thực hiện dân chủ.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội.

### **2.5- Công tác kiểm tra, giám sát; biểu dương, khen thưởng; xử lý kỷ luật những trường hợp vi phạm trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

- Đảng ủy xã, phường, thị trấn hàng năm xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở địa phương.

- BCĐ QCDC xã, phường, thị trấn tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc hoàn thiện các nội dung như: hương ước, quy ước thôn, làng, tổ dân phố; giám sát trách nhiệm, ý thức chấp hành và gương mẫu thực hiện của cán bộ, đảng viên, công chức; sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

### 3- Phương pháp đánh giá

Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn phải căn cứ vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ của đảng bộ, đạt trong sạch vững mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở và chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên; đồng thời, kết hợp chấm điểm kết quả thực hiện 5 nhiệm vụ trên. Cụ thể như sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện dân chủ của đảng ủy xã, phường, thị trấn: số điểm tối đa là **15**;
- Kết quả hoạt động của BCĐ QCDC của xã, phường, thị trấn: số điểm tối đa là **15**;
- Kết quả tổ chức thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: số điểm tối đa là **55**;
- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát; biểu dương, khen thưởng; xử lý kỷ luật

những trường hợp vi phạm trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: số điểm tối đa là **15**.

### 4- Xếp loại

- Tốt: 90 điểm trở lên.
- Khá: 70 đến dưới 90 điểm.
- Trung bình: 50 đến dưới 70 điểm.
- Yếu: Dưới 50 điểm.

Hàng năm, BCĐ QCDC các xã, phường, thị trấn tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở của cấp mình theo biểu điểm và tự xếp loại. BCĐ QCDC các huyện, thành phố có trách nhiệm thẩm định, xếp loại đối với kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở của các xã, phường, thị trấn và báo cáo kết quả với Thường trực các huyện, thành ủy (trước ngày 05/01 hàng năm) để làm cơ sở thẩm định, xét thi đua tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên.

## TÂN QUANG... (Tiếp theo trang 30)

các tổ công tác, thực hiện các nhiệm vụ, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Như vậy, với những kết quả đạt được như trên, Đảng bộ Quân sự thành phố luôn đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, các tổ chức CT - XH, tổ chức xã hội nhân đạo của thành phố đều được công nhận vững mạnh. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy các cấp, cán bộ, chiến sĩ trong

LLVT, hội viên, đoàn viên trong toàn thành phố được nâng lên. Từ đó, góp phần quan trọng vào việc xây dựng cơ sở địa phương vững mạnh toàn diện, giữ vững ổn định chính trị tạo môi trường thuận lợi thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; xây dựng các tổ chức CT - XH và lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính

## **TỔ DÂN VẬN SỐ 8 THÔN BÃI SẬY 2, XÃ TÂN DÂN LÀM TỐT CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**Đặng Khởi**

**T**hôn Bãi Sậy 2 là một trong 7 thôn của xã Tân Dân, huyện Khoái Châu (Thọ Bình, Bình Dân, An Dân, Dương Trạch, Bãi Sậy 1, Bãi Sậy 2, Bãi Sậy 3). Khu dân cư số 8, thôn Bãi Sậy 2 có diện tích tự nhiên là 128 ha, với 552 hộ dân và 1.463 nhân khẩu; chi bộ có 37 đảng viên; các đoàn thể nhân dân có 356 hội viên, đoàn viên.

Thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, ngành Dân vận các cấp về việc xây dựng mô hình tổ Dân vận khéo ở các khu dân cư và các tổ chức đoàn thể năm 2008, Tổ Dân vận số 8 thôn Bãi Sậy 2 được thành lập theo quyết định của Đảng ủy gồm 6 thành viên. Tổ đã xây dựng quy chế hoạt động, triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy chế. Tháng 10/2012, Tổ được kiện toàn, bổ sung, nâng số thành viên lên 9 đồng chí do đồng chí Bí thư chi bộ trực tiếp làm tổ trưởng, các thành viên là đại diện cơ sở thôn, các đoàn thể quần chúng tiếp tục thực hiện nhiệm vụ công tác Dân vận tại địa bàn khu dân cư.

Tổ Dân vận đã tuyên truyền sâu rộng chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền và của địa phương về xây dựng thôn văn hóa gắn với xây dựng

nông thôn mới trong cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong thôn với nhiều hình thức (như trong sinh hoạt thôn, tổ, hội và qua hệ thống truyền thanh của thôn) để nhân dân nhận thức rõ cơ chế chính sách, quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong xây dựng nông thôn mới. Thông qua sinh hoạt định kỳ hàng tháng, quý của Tổ, các thành viên được phân công phụ trách báo cáo lại kết quả đạt được để có kế hoạch, biện pháp, giải pháp thực hiện tiếp theo. Những việc làm thiết thực và tinh thần trách nhiệm, thái độ gương mẫu của các thành viên trong Tổ đã tạo được hiệu ứng tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Nhiều phong trào thi đua yêu nước như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn ở khu dân cư”, “5 không, 3 sạch”, “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”... đã nhận được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, đi vào chiều sâu và đem lại hiệu quả thiết thực. Thiết thực và cụ thể với nhân dân trong thôn nhất phải nhắc đến phong trào vận động nhân dân đóng góp công sức, kinh phí nâng cấp nhà văn hóa của thôn, cải tạo đường làng, ngõ xóm và

xây dựng nghĩa trang nhân dân theo tiêu chí nông thôn mới.

Thực hiện nghị quyết của Ban chi ủy thôn, Tổ Dân vận thôn đã phối hợp với Ban công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể vận động cán bộ, đảng viên, hội viên tích cực, gương mẫu đi đầu trong phong trào đóng góp nâng cấp nhà văn hóa và xây dựng nghĩa trang nhân dân của thôn. Việc xây dựng, hoàn thiện các văn bản, quy mô nâng cấp, kinh phí thực hiện được bàn bạc, thảo luận kỹ lưỡng, dân chủ, công khai. Tổ Dân vận thôn đã phân công các thành viên tích cực tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân tham gia. Nhờ vậy, các phong trào đều được nhân dân đồng tình và tích cực hưởng ứng, ủng hộ ngày công, tiền bạc. Kết quả, đã vận động nhân dân đóng góp xây dựng các công trình phụ trợ, cổng, tường bao quanh nhà văn hóa; xây kè, rãnh thoát nước, đổ bê tông hành lang bao quanh khuôn viên nhà văn hóa với diện tích gần 100 m<sup>2</sup>; đổ cát nâng mặt sân bóng đá cho thanh thiếu nhi với tổng số là 420 m<sup>3</sup>. Về xây dựng đường giao thông nông thôn, đến nay thôn đã tiến hành khảo sát, vận động nhân dân các cụm ngõ đổ bê tông 5/5 tuyến đường với tổng chiều dài trên 2.000 m bảo đảm đúng quy định của tỉnh (mặt đường rộng từ 2,5 m trở lên, dày từ 14 - 20 cm). Nhiều tuyến đường nhân dân đã làm rãnh thoát nước kín bảo đảm phong quang, sạch sẽ. Đã vận động nhân dân có diện tích canh tác tại khu vực đồng

Trầm Khoái đầu tư xây dựng đoạn đường ra đồng dài 750 m, rộng 2,5 m với kinh phí gần 400 triệu đồng.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm Tổ Dân vận thôn tập trung thực hiện là vận động nhân dân xây dựng mô hình nghĩa trang nhân dân điểm của xã Tân Dân. Trước hết, để tạo quyết tâm của cán bộ và nhân dân trong thôn, Tổ Dân vận thôn đã tiến hành đăng ký thi đua, đồng thời triển khai tuyên truyền vận động để nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, quyền và nghĩa vụ cùng chung tay tổ chức thực hiện. Sau khi được Ủy ban nhân dân xã và cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí, diện tích nghĩa trang nhân dân, cán bộ và nhân dân trong thôn đã họp bàn thống nhất xây dựng tổng thể các hạng mục trong nghĩa trang, lập dự trù kinh phí và lên phương án tổ chức thực hiện. Ngày 18/11/2014, tại ngày hội đại đoàn kết ở khu dân cư, thôn đã chính thức phát động xây dựng nghĩa trang nhân dân và đã được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhiều gia đình đã chủ động tham gia ủng hộ với số tiền lớn, tạo tâm lý tích cực trong quá trình vận động nhân dân tham gia đóng góp, tiêu biểu như gia đình ông Yến Doãn ủng hộ xây dựng cây hương trị giá 65.000.000 đồng, gia đình ông Đồng, ông Đăng ủng hộ 100.000.000 đồng. Các hộ gia đình đều đóng góp tối thiểu là 200.000 đồng/khẩu để xây dựng nghĩa

*(Xem tiếp trang 39)*

**GUONG NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT**

**BÍ THƯ CHI BỘ THÔN LÀM TỐT CÔNG TÁC DÂN VẬN  
TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**Bích Ngọc**

**L**à Bí thư chi bộ thôn Như Phượng Hạ, thành viên HĐND xã Long Hưng, huyện Văn Giang đồng chí Nguyễn Văn Bách luôn chấp hành nghiêm chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nêu cao tính tiên phong gương mẫu trong hoạt động các phong trào, đặc biệt là phong trào xây dựng nông thôn mới; đồng chí chủ động tham mưu giúp cấp ủy ra nghị quyết chi bộ theo chuyên đề; đồng thời, giao nhiệm vụ cho Ban công tác Mặt trận và các chi, hội đoàn thể của thôn tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới.

Đồng chí luôn khẳng định vai trò của mình trong lãnh đạo chi bộ thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, thực hiện văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác dân vận, tích cực vận động gia đình, cán bộ, đảng viên và nhân dân hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; cuộc vận động xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa thực hiện chương trình xây dựng nông

thôn mới. Gia đình đồng chí đã hiến 15 m<sup>2</sup> đất thổ cư, 06 triệu đồng và nhiều ngày công để mở rộng đường ngõ xóm; đồng chí chủ động tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể trong thôn tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và con em quê hương đang công tác ở tỉnh khác tham gia đóng góp tiền, ngày công lao động để xây dựng nông thôn mới. Kết quả nhân dân đã ủng hộ 383 m<sup>2</sup> đất để mở rộng đường làng ngõ xóm; xây dựng cổng làng, cổng đình, nhà văn hoá và đang trùng tu xây dựng chùa với tổng trị giá dự kiến 12 tỷ đồng; Hội đồng niên 1979-1980 đóng góp 100 triệu đồng xây dựng đường bê tông, trồng cây xanh, nhân dân ủng hộ gạch đá xung quanh ao làng; thôn đã và đang tiến hành đổ bê tông 10 đường ngõ, trong đó đã có 6 ngõ đưa vào sử dụng, có 40 hộ dân ủng hộ đất, 50 hộ dân ủng hộ tiền và ngày công lao động, tiêu biểu như: gia đình ông Đào Dư Kim ủng hộ 25 m<sup>2</sup> đất; gia đình ông Đoàn Tiến Vĩnh ủng hộ 100 triệu



đồng; gia đình ông Nguyễn Xuân Tý ủng hộ 2 vạn gạch. Những kết quả xây dựng nông thôn mới của thôn đã góp phần đưa xã Long Hưng đạt 19/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới đợt 1 năm 2014.

Ghi nhận công lao đóng góp của đồng chí, năm 2015 đồng chí Nguyễn Văn Bách được tặng Bằng khen của Ban Dân vận Trung ương có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi

đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2011 - 2015; năm 2011 đồng chí được UBND huyện Văn Giang tặng giấy khen; năm 2014, 2015 được Đảng ủy và Chủ tịch UBND xã tặng giấy khen.

Phát huy những kết quả đạt được, đồng chí Nguyễn Văn Bách luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực cùng cấp ủy, lãnh đạo thôn tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân chung tay xây dựng quê hương ngày càng văn minh, giàu đẹp.

---

### **TỔ DÂN VẬN SỐ 8...** (Tiếp theo trang 37)

trang. Đến nay, thôn đã huy động được 7.868 ngày công lao động và 1.180.200.000 đồng để xây dựng nghĩa trang nhân dân, trong đó, nguồn ủng hộ và công đức là 205.000.000 đồng, nguồn đóng góp của nhân dân địa phương là 800.200.000 đồng, nguồn hỗ trợ của Nhà nước là 175.000.000 đồng. Từ số tiền này, thôn đã nhanh chóng hoàn thiện các hạng mục xây dựng như cây hương, nhà tiếp linh, đường vào nghĩa trang, đồng thời đôn đốc hoàn thành các hạng mục còn lại như tường bao, lối đi giữa các khu để đưa vào sử dụng.

Có thể khẳng định cùng với sự lãnh đạo đúng đắn, phương pháp thực hiện khách quan, dân chủ “lấy sức dân để lo cho dân”, trong những năm qua, công

tác vận động tích cực của các thành viên Tổ Dân vận thôn Bãi Sậy 2 đã tạo được sự đồng thuận và huy động được nguồn lực lớn trong nhân dân, góp phần đạt được những kết quả đáng phấn khởi, hoàn thành các mục tiêu đề ra, nâng cao đời sống văn hóa và tinh thần của nhân dân. Kết quả ấy càng củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân thôn Bãi Sậy 2 vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của nhà nước, tạo động lực tinh thần và vật chất to lớn để chi bộ thôn Bãi Sậy 2 cùng Đảng bộ và nhân dân xã Tân Dân, huyện Khoái Châu hoàn thành thắng lợi mục tiêu nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020, phấn đấu xây dựng địa phương giàu mạnh, văn minh.

**Ý KIẾN NHÂN DÂN**

**CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA Ý KIẾN VÀO CÁC DỰ THẢO VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG**

**N**gay từ những ngày đầu thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy cán bộ, đảng viên bài học “Nước lấy dân làm gốc”. “Trong cuộc kháng chiến kiến quốc lực lượng chính là ở dân”. Vì vậy, Người đề ra “cách làm là dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây hạnh phúc cho dân”. Quán triệt lời dạy của Người, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn tin tưởng vào lực lượng và trí tuệ của nhân dân, tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực, kể cả trong xây dựng Cương lĩnh chính trị cũng như báo cáo chính trị trong mỗi nhiệm kỳ Đại hội.

Tiếp nối truyền thống 85 năm xây dựng và trưởng thành, chuẩn bị xây dựng báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Đảng ta không chỉ lãnh đạo việc thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội trong Đảng mà còn triển khai sâu rộng trong nhân dân.

Từ ngày 15/9/2015, nhiều cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đã đăng tải toàn văn Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XII; Dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2011 - 2015), đồng thời mở chuyên mục, đăng tải ý kiến góp ý của nhân dân để đồng đảo nhân dân thuận tiện trong việc nghiên cứu, theo dõi và tham gia góp ý. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã triển

khai lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân, các tổ chức thành viên, nhân sỹ, trí thức, chức sắc tôn giáo, người tiêu biểu trong đồng bào dân tộc. Dư luận trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đánh giá cao và đặt nhiều kỳ vọng, đồng thời bày tỏ sự tin tưởng vào việc lấy ý kiến đóng góp vào Dự thảo văn kiện. Nhiều ý kiến cho rằng, việc công bố rộng rãi dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng để lấy ý kiến nhân dân là phát huy tinh thần dân chủ, cầu thị. Điều này sẽ tạo nên đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, sôi nổi trong toàn xã hội tạo điều kiện cho nhân dân nói lên tiếng nói của mình, đóng góp cho đường lối phát triển đất nước. Đây thật sự là một việc làm kịp thời đáp ứng yêu cầu, mong muốn của nhân dân trong công tác xây dựng Đảng cũng như trách nhiệm trước vận mệnh đất nước. Chính vì vậy, không chỉ tham gia ý kiến trực tiếp tại các hội nghị, diễn đàn, hội thảo, các tầng lớp nhân dân còn tích cực đóng góp ý kiến thông qua kênh báo chí.

Sau 45 ngày công bố hai dự thảo văn kiện trình Đại hội XII để lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân, các cơ quan của Đảng đã nhận được hàng chục nghìn ý kiến đóng góp của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết trí tuệ, sắc sảo, có chiều sâu, bám sát thực tiễn của các nhà khoa học, những người đã và đang tham gia quản lý lãnh đạo; của các nhân sỹ, trí thức, tôn giáo, sinh viên, học sinh...

Theo kết quả thống kê, đánh giá của Ban Tuyên giáo Trung ương, số lượng ý kiến đóng góp xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị nhiều hơn số ý kiến đóng góp xây dựng Báo cáo phát triển kinh tế - xã hội; số ý kiến đề cập các vấn đề chính trị, kinh tế, giáo dục, văn hóa, y tế, quốc phòng, an ninh nhiều hơn các vấn đề khác. Trong đó, có những ý kiến đồng tình và cả những ý kiến chưa đồng tình, bổ sung góp ý giúp các cơ quan chức năng tiếp thu một cách hiệu quả nhất. Có ý kiến phân tích đánh giá lập luận chặt chẽ khoa học nhằm làm rõ những chủ trương quan điểm trong Dự thảo. Có ý kiến góp ý bổ sung những nội dung chưa rõ, còn thiếu, hạn chế, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao.

Trong các ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân, các vấn đề liên quan đến đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội XI; nhìn lại 30 năm đổi mới; mục tiêu tổng quát, động lực phát triển đất nước 5 năm tới; đổi mới mô hình tăng trưởng và hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; pháp huy dân chủ; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát triển văn hóa; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ trong thời kỳ hội nhập... nhận được nhiều sự quan tâm hơn cả với nhiều ý kiến tâm huyết, xây dựng và rất xác đáng.

Cùng với việc đánh giá cao những quan điểm mới được đề cập trong Dự thảo, cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng có nhiều đề xuất với Đảng các giải pháp xây dựng và phát triển đất nước trong thời gian tới, tiêu biểu như: vấn đề phát triển kinh tế nước ta trong điều kiện hội nhập với nền kinh tế toàn cầu, vượt qua những thách thức, tận dụng thời cơ để ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất để đất nước phát

triển nhưng cũng có những biện pháp để không bị rơi vào bẫy có mức thu nhập trung bình; vấn đề tạo dựng hệ giá trị văn hóa của con người Việt Nam; vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, thực hành dân chủ trong điều kiện hiện nay và tạo cơ chế cho MTTQ Việt Nam thực hiện giám sát và phản biện xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; vấn đề bảo đảm dân chủ, phát huy thực hiện dân chủ trong thời kỳ hiện nay; vấn đề đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là tiếp tục thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay...

Có thể khẳng định, việc lấy ý kiến nhân dân đóng góp các dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, sâu rộng, không chỉ động viên, phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong việc nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho các Dự thảo văn kiện ngay trong quá trình xây dựng cũng như khi đã trở thành Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, tạo niềm tin, động lực đưa Nghị quyết và các văn kiện của Đảng vào cuộc sống, mà còn là minh chứng rõ nét về niềm tin với Đảng của các tầng lớp nhân dân đang được củng cố, bồi đắp, là cơ sở quan trọng để Đảng ta quyết tâm tự đổi mới, chỉnh đốn, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu, xứng đáng với sứ mệnh là chính đảng lãnh đạo, cầm quyền duy nhất của đất nước Việt Nam.

**Hoàng Duy**

**TIN CÔNG TÁC DÂN VẬN**

\* **Ban Dân vận Tỉnh ủy giao ban công tác dân vận tháng 10/2015:** Ngày 13.11, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức hội nghị giao ban công tác dân vận tháng 10, triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 11/2015. Đồng chí Đoàn Văn Hòa, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì hội nghị.

Trong tháng 10 diễn ra nhiều sự kiện lớn của tỉnh, kỷ niệm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng, của các ban, ngành; ban dân vận các cấp cùng MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh đã làm tốt công tác vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các việc làm thiết thực, cụ thể, hăng hái tham gia phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt lập thành tích chào mừng, hướng về Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII...

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Đoàn Văn Hòa, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy yêu cầu: Thời gian tới, công tác dân vận cần quan tâm làm tốt việc nắm chắc diễn biến tư tưởng; các ngành, MTTQ các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; phát huy thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở; đẩy mạnh phong trào thi đua Dân vận khéo gắn với xây dựng nông thôn mới; tiến hành sơ kết, tổng kết một số chỉ thị, đề án của tỉnh và Trung ương về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở...

\* **Khánh thành công trình nâng cấp nhà Bà mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca:** Ngày 28/10, tại thôn Phương Thông, xã Phương Chiểu (thành phố Hưng Yên), Ban chỉ đạo điều hành chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ chỉ huy quân sự tỉnh với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nhân đạo tỉnh tổ chức khánh thành, bàn giao công trình nâng cấp nhà Bà mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca. Đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy đã đến dự. Cùng dự có các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn Văn Hòa, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy; Đại tá Nguyễn Chí Công, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và lãnh đạo một số đơn vị, đoàn thể của thành phố Hưng Yên và cấp ủy, chính quyền địa phương.

Công trình nâng cấp nhà Bà mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca từ 25 m<sup>2</sup> lên 36 m<sup>2</sup> có tổng kinh phí đầu tư hơn 70 triệu đồng, từ nguồn vận động ủng hộ của khối dân vận

tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban chỉ huy Quân sự thành phố Hưng Yên. Công trình được khởi công từ ngày 01/10/2015 và hoàn thành ngày 25/10/2015, sớm hơn so với kế hoạch đề ra. Đây cũng là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.



Đ/c Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy cùng các đại biểu chụp ảnh lưu niệm cùng Bà mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca. *Ảnh: Trọng Tấn*

Tại lễ khánh thành, đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Bí thư Tỉnh ủy cùng lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đã gắn biển công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và bàn giao nhà cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng Tạ Thị Ca.

\* **Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức tập huấn công tác dân vận năm 2015:** Từ ngày 16 - 19/11/2015, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tổ chức lớp bồi dưỡng lý luận và nghiệp vụ công tác dân vận cấp cơ sở năm 2015 cho 192 đồng chí là cán bộ dân vận chủ chốt của các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Tham gia lớp bồi dưỡng, các học viên đã được giới thiệu chuyên đề về Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân vận trong tình hình mới; Tình hình biến đổi đảo hiện nay; Nghiệp vụ công tác Dân vận; Vai trò giám sát của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở; Công tác Tôn giáo trong tình hình mới; Nâng cao công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo ở cơ sở; Công tác DS - KHHGD; Công tác bảo vệ môi trường; Thực hiện quy chế Dân chủ ở cơ sở... Trong thời gian học tập, các học viên còn được bố trí thời gian thảo luận, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn công tác dân vận, từ đó, giúp các học viên cập nhật những thông tin mới, bổ sung những kiến thức cơ bản nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ làm công tác Dân vận, vận dụng những kiến thức đã được học tập vào triển khai, thực hiện nhiệm vụ công tác



Dân vận ở cơ sở được tốt hơn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

**\* Kiểm tra công tác dân vận năm 2015:** Thực hiện Kế hoạch số 01 - KH/BDVTU, ngày 06/11/2015 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận năm 2015; Ban Dân vận Tỉnh ủy đã thành lập 2 Đoàn kiểm tra tại 4 huyện và 4 sở, ngành tỉnh (huyện Văn Giang, Văn Lâm, Mỹ Hào, Phù Cừ; các sở: Khoa học và Công nghệ; Y tế; Giáo dục và đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và 4 cơ sở, đơn vị trực thuộc huyện ủy, sở, ngành).

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của trung ương, của tỉnh, của cấp ủy địa phương về công tác vận động quần chúng; việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận khối các cơ quan nhà nước, mặt trận, các đoàn thể nhân dân; việc triển khai và kết quả thực hiện Đề án số 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác tôn giáo; phong trào “Dân vận khéo” gắn với đồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; việc thành lập, duy trì hoạt động tổ dân vận và củng cố tổ chức bộ máy cán bộ mặt trận tổ quốc, các đoàn thể nhân dân; việc kiện toàn tổ chức bộ máy khối dân vận cơ sở... Qua kiểm tra giúp Ban Dân vận Tỉnh ủy đánh giá đúng tình hình lãnh đạo, triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng về công tác dân vận tại các địa phương; qua đó kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh.

**\* Mặt trận Tổ quốc tỉnh:** Tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân nhân kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Mặt trận **Tổ quốc Việt Nam** (1930 - 2015), đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã về thăm và tham dự tại thôn An Lạc, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Phát biểu với lãnh đạo và nhân dân địa phương, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhiệt liệt biểu dương và đánh giá cao những thành tích to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Đồng Tiến, thôn An Lạc đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa, giáo dục con cháu phát huy truyền thống cách mạng của quê hương để ra sức thi đua học tập, lao động xây dựng địa phương ngày càng phát triển giàu mạnh, nhân dân càng ấm no và hạnh phúc. Phó Thủ tướng đề nghị các cấp chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong thôn An Lạc quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục truyền thống của gia đình, dòng họ và quê hương để các thế hệ thanh niên học tập và noi theo, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng không tốt như tệ nạn xã hội, cùng nhau giữ gìn môi trường lành

manh, không để cái xấu xâm nhập và đời sống vui tươi, hoan hỉ và bình yên của nhân dân nơi đây, người dân thôn An Lạc thực sự “an lạc” trên quê hương mình.

**\* Hội Cựu chiến binh:** Đánh giá phong trào thi đua “3 trọng tâm” năm 2015 về Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội; tham gia chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phong trào CCB giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo bền vững và làm giàu chính đáng; thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho thế hệ trẻ. Với phương châm “Đồng thuận cao - phong trào rộng - hiệu quả tốt”. Qua đó, phong trào có sức lan tỏa với những việc làm thiết thực trong xây dựng nông thôn mới, hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”...

**\* Hội Nông dân tỉnh:** Tổ chức nhiều hoạt động hướng tới kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam. Các cấp Hội đã tích cực tuyên truyền, phổ biến những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; vai trò của Hội nông dân, những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác hội, phong trào nông dân... Tổ chức trao tặng kỷ niệm chương “Vì giai cấp nông dân” cho các cấp Hội cơ sở.

**\* Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh:** Đánh giá mô hình phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình trên địa bàn 10 huyện, thành phố; xây dựng mô hình điểm phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại 50 hộ gia đình ở thôn 11, xã Xuân Quan (Văn Giang), mỗi hộ tham gia được tặng 1 thùng xử lý rác hữu cơ và chế phẩm vi sinh. Cùng với đó, hội LHPN các huyện Khoái Châu, Ân Thi, Kim Động, Văn Lâm, thành phố Hưng Yên... đã phối hợp triển khai các mô hình điểm về phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình trên địa bàn. Phối hợp với ngành chuyên môn và chính quyền địa phương vận động 305 hộ gia đình ký cam kết thực hiện phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình và làm điểm ở 4 thôn trong tỉnh với tổng số 810 hộ tham gia. Qua đánh giá kết quả thực hiện mô hình 4 thôn trên 80% số hộ gia đình thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, nhiều hộ đã sử dụng lượng rác phân hủy thành phân hữu cơ bón cho cây trồng có hiệu quả rõ rệt.

**\* Liên đoàn lao động tỉnh:** Tổ chức bàn giao 3 ngôi nhà “Mái ấm công đoàn” cho 3 đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn thuộc công đoàn các doanh nghiệp, đơn vị: Công ty TNHH foremart Việt Nam (Ân Thi); trường THCS Chính Nghĩa (Kim Động) và Công ty cổ



## ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH HUNG YÊN LẦN THỨ XVIII NHIỆM KỲ (2015 - 2020) VÀO CUỘC SỐNG

phần Sản xuất vật liệu xây dựng Hưng Yên, mức hỗ trợ xây mới là 30 triệu đồng/nhà; đồng thời thăm và tặng 54 suất quà, mỗi suất trị giá 500 nghìn đồng cho 54 gia đình đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Liên đoàn lao động tỉnh tổ chức gắn biển 02 công trình nhà điều hành và sản xuất Công ty cổ phần May Hưng Long II thành phố Hưng Yên và sân bóng đá cỏ nhân tạo của Công ty TNHH sản xuất phụ tùng ô tô xe máy Việt Nam tại huyện Văn Lâm cùng nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng thành công đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2015 - 2020.

\* **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh:** Đánh giá công tác Đoàn, Đội khối trường học năm 2014 - 2015. Đoàn các trường đã thực hiện tốt chương trình “Tự hào truyền thống - Tiếp bước cha anh”, trong đó 100% số liên đội duy trì thường xuyên, có nề nếp việc tổ chức hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ”, 100% số liên đội thực hiện nghiêm chỉnh nền nếp học đường, nêu cao vai trò tự học, tự rèn luyện, tự tu dưỡng của mỗi đội viên, thiếu nhi trong quá trình học tập và rèn luyện, định hướng cho thiếu nhi ý thức “Học thực chất - thi nghiêm túc”, “Học đều, học đủ, học chăm...”. 23 tập thể và 15 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Đoàn, Đội đã được Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn khen thưởng.

\* **Hội Người cao tuổi:** Triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi (tháng 10) với những việc làm thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi sống vui, sống khỏe và tiếp tục phát huy vai trò trụ cột trong gia đình, tham gia tích cực các hoạt động xã hội tại đại phương; vận động các hộ gia đình có người cao tuổi thực hiện tốt nghĩa vụ và trách nhiệm chăm sóc, phụng dưỡng, động viên ông bà, cha mẹ. Phối hợp với các sở, ngành như: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức nhiều hoạt động như: Tổ chức hội khỏe người cao tuổi; liên hoan tiếng hát người cao tuổi; tổ chức thăm hỏi, động viên người cao tuổi, nhất là người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

\* **Hội Chữ thập đỏ các tỉnh:** Tổ chức hội nghị giao ban Hội Chữ thập đỏ các tỉnh đồng bằng sông Hồng. Năm 2015, Hội Chữ thập đỏ trong cụm thi đua các tỉnh đồng bằng sông Hồng đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch đề ra. Tổng giá trị hoạt động nhân đạo đạt trên 196 tỷ đồng, với trên 194 nghìn suất quà, tổng trị giá trên 59 tỷ đồng cho người nghèo và nạn nhân chất độc da cam; tổ chức nhiều chương trình, hoạt động nhân đạo có ý nghĩa như hỗ trợ xây, sửa nhà tình thương; hỗ trợ giống, vốn; tạo việc làm; tặng quà nhân dịp lễ tết; cứu trợ khẩn cấp; trao học bổng... cho hàng trăm nghìn đối tượng có hoàn cảnh

đặc biệt khó khăn; phối hợp khám, chữa bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho trên 77 nghìn lượt người, đạt trên 7 tỷ đồng; ủng hộ đồng bào tỉnh Quảng Ninh số tiền trên 319 triệu đồng để khắc phục thiệt hại sau đợt mưa lũ; phong trào hiến máu tình nguyện đã thu hút trên 100 nghìn người tham gia, thu nhận 74.526 đơn vị máu.

\* **Hội đồng y tỉnh:** Tổ chức thành công đại hội lần thứ VIII nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đại hội đã hiệp thương bầu Ban chấp hành Hội đồng y tỉnh khóa VIII và bầu đoàn Đại biểu đi dự đại hội Hội đồng y Việt Nam nhiệm kỳ 2015 - 2020. Hội Đồng y tỉnh đã tổ chức được 4 hội nghị tập huấn, 16 hội thảo chuyên môn cấp tỉnh và 45 hội nghị tâm đắc nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và trao đổi kinh nghiệm trong công tác khám, điều trị bệnh bằng y học cổ truyền; vận động khuyến khích lương y tự nguyện cống hiến tài liệu, kinh nghiệm chữa bệnh.

\* **Ban Dân vận Thành ủy Hưng Yên:** Ngày 31/11/2015, Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Hưng Yên tổ chức Hội nghị trao tặng xe chở rác thải và hỗ trợ chế phẩm xử lý ô nhiễm môi trường. Dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Tuấn Hạnh - Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Dân vận Tỉnh ủy, các đồng chí lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân của Thành phố; bí thư, trưởng khối dân vận 17 xã, phường và các đồng chí trưởng thôn xã Phú Cường. Tại hội nghị các đại biểu được nghe đồng chí Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố hướng dẫn cách sử dụng chế phẩm xử lý rác và công bố phân bổ trao tặng 89 xe chở rác các loại cho 17 xã, phường trên địa bàn thành phố, trong đó 64 chiếc loại 500 lít và 25 chiếc loại thùng vuông 1,5 m<sup>3</sup>. Căn cứ tình hình thực tế tại các đơn vị, xã Phú Cường đã được chọn là đơn vị làm điểm trong việc xử lý ô nhiễm môi trường sinh hoạt năm 2015. Đây là hoạt động thiết thực, được đồng đảo các tầng lớp nhân dân thành phố đồng tình hưởng ứng góp phần bảo vệ môi trường vì thành phố Hưng Yên xanh, sạch, đẹp.

- Ngày 4/12/2015, Tại Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh tỉnh. Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với Phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố mở lớp tập huấn tuyên truyền “Công tác dân vận gắn với bảo vệ môi trường trong phát triển kinh tế” cho gần 300 đại biểu là các đồng chí lãnh đạo đảng ủy, trưởng khối dân vận các xã, phường; tổ trưởng, tổ phó các tổ dân vận trên địa bàn thành phố. Chuyên đề do Phó giáo sư, Tiến Sĩ Ngô Quang Minh, ủy viên Hội đồng lý luận Trung ương, Nguyên Viện trưởng viện kinh tế, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh giới thiệu.

## Văn Hóa - Văn Nghệ

### Nói và Làm

Nguyễn Xuân Dương

Nói và làm!  
Người đã chọn lối đi vừa mở  
Nói và làm!  
Người đã nhận về mình việc khó,  
Để tìm vào tương lai!  
Một con đường đầy rẫy những chông gai  
Khi kẻ thù bao vây cấm vận  
Khi đồng đội còn mãi mê  
trong hào quang thắng trận!  
"Ta phải tự cứu mình  
Bằng những việc làm ngay!  
Có lẽ nào: Độc lập đã về tay  
Mà dân mình vẫn nghèo, vẫn đói?  
Phải cân lại giữa làm và nói  
Phải tìm hướng đi trong thực tiễn cuộc đời".  
Gạo lúa vươn xa nhờ có "khoán mìn"  
Đất nước chuyển mình nhờ "con đường đổi mới"  
Nói và làm!  
Là nền móng cho bao thắng lợi  
Nói và làm!  
Ta lại tiếp bước theo!

### Vùng phấn bay

Phi Tuyết Ba

Hình như... Thầy chẳng khác xưa  
Ba năm trước... Thầy đưa qua đò  
Dòng sông kiến thức sóng xô  
Mòng manh trang vở học trò trắng tinh  
Em cầm cây bút đời mình  
Thầy cầm phấn trắng chắc tình quê hương  
Đất trời trang trải mấy phương  
Nắng, mưa, sương, gió... Biết thương đời thầy  
Sông bao nhiêu nước... Sông gầy  
Cánh đồng gieo chữ... Đợi ngày hoa non  
Bao nhiêu viên phấn đã mòn  
Bao nhiêu giáo án chẳng còn trẻ trung  
Nước trôi về xứ vô cùng  
Thương thầy ở lại một vùng phấn bay  
Trang đời xanh thắm hôm nay  
Phấn xưa đã kết thành mây trắng đầu  
Sông đời bất chợt nông, sâu  
Học thầy em bắc chiếc cầu chữ Tâm

In 2.350 cuốn, khổ 19x27cm tại Công ty TNHH Kim Sơn, số 2 phố Nguyễn Quyền, Hà Nội  
Giấy phép xuất bản số 05/GP-STTTT Hưng Yên cấp ngày 04/1/2015  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2015